UBND TỈNH HƯNG YÊN
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - tự do - hạnh phúc

Số: 725 /QĐ-SNN

Hưng Yên, ngày 05 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tạm phân bổ chi phúc lợi

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

Căn cứ Luật NSNN ngày 25/6/2015 và Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/20216 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một sô điều của Luật NSNN;

Căn cứ Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 15/6/2021 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy Sở Nông nghiệp và PTNT Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của Sở Nông nghiệp và PTNT: số 699/QĐ-SNN ngày 25/12/2020 về việc giao dự toán kinh phí năm 2021; số 439/QĐ-SNN ngày 18/8/2021 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý, sử dụng tài sản công;

Xét đề nghị của Văn phòng Sở và Chủ tịch Công đoàn cơ quan Sở,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tạm phân bổ chi **6.900.000 đồng** ***(Sáu triệu chín trăm ngàn đồng chẵn)*** từ nguồn kinh phí thực hiện tự chủ năm 2021 của cơ quan Sở Nông nghiệp và PTNT chi các ngày 02/9/2021,20/10/021 và ngày 14/11/2021 cho cán bộ, công chức và người lao động Cơ quan Sở Nông nghiệp và PTNT.

(Chi tiết như Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Giao Chủ tịch Công đoàn cơ quan Sở phối hợp với phòng KH-TC-TTNN quản lý và sử dụng khoản kinh phí trên đúng mục đích, đúng các quy định hiện hành của Nhà nước và pháp luật.

Điều 3. Chánh văn phòng Sở, Trưởng phòng KH-TC-TTNN, Kế toán trưởng Sở, Chủ tịch Công đoàn cơ quan Sở và các đơn vị cá nhân có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Lãnh đạo Sở;
- Như Điều 3;
- KBNN tỉnh;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỈNH HƯNG YÊN

Ký bởi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
Cơ quan: Tỉnh Hưng Yên
Thời gian ký: 05/11/2021 16:47:35

Đỗ Minh Tuấn

PHỤ LỤC CHI TIẾT

(Kèm theo Quyết định số 725/QĐ-SNN ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Sở NN và PTNT)

STT	Họ Và Tên	Ngày 02/9	Ngày 20/10	Ngày 14/11	Tổng cộng
01	Vũ Văn Điệp	500.000		500.000	1.000.000
02	Phùng Thị Hoa	500.000	300.000	500.000	1.300.000
03	Nguyễn Thị Hương	500.000	300.000	0	800.000
04	Vũ Xuân Tùng	500.000		500.000	1.000.000
05	Trần Hoàng Long	500.000		500.000	1.000.000
06	Nguyễn Quang Hùng	500.000		500.000	1.000.000
07	Nguyễn Thị Thanh Mai	250.000	300.000	250.000	800.000
	Tổng cộng	**3.250.000**	**900.000**	**2.750.000**	**6.900.000**